

Số: 314/BC-VPUBND

Hưng Yên, ngày 23 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác dân vận năm 2022 phương hướng nhiệm vụ công tác dân vận năm 2023

Kính gửi: Ban Dân vận Tỉnh ủy.

Thực hiện Công văn số 125-CV/BDVTU ngày 14/11/2022 của Ban Dân vận Tỉnh ủy về việc báo cáo kết quả công tác dân vận năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ công tác dân vận năm 2023. Văn phòng UBND tỉnh báo cáo kết quả như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh là cơ quan chuyên môn, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh về: Chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã; tham mưu quản lý nhà nước về lĩnh vực ngoại vụ của tỉnh; tổ chức, quản lý và công bố các thông tin chính thức về hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; đầu mối Cổng Thông tin điện tử, kết nối hệ thống thông tin hành chính điện tử phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; quản lý công báo và phục vụ các hoạt động chung của Ủy ban nhân dân tỉnh; giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo thẩm quyền; quản lý công tác quản trị nội bộ của Văn phòng.

Văn phòng UBND tỉnh hiện có 10 phòng, ban, đơn vị, trong đó: Phòng Tổng hợp, Phòng Kinh tế 1, Phòng Kinh tế 2, Phòng Ngoại vụ, Phòng Khoa giáo - Văn xã, Phòng Nội chính, Ban Tiếp công dân tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công và kiểm soát thủ tục hành chính, Phòng Hành chính - Quản trị, Trung Thông tin - Hội nghị tỉnh.

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang có mặt là 78 người. Trong đó: Cán bộ, công chức là 50 người; viên chức là 11 người, hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP là 17 người; Đảng bộ hiện có 68 đảng viên đang sinh hoạt tại 7 chi bộ; tổ chức Công đoàn có 78 đoàn viên; Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có 24 đoàn viên và Hội Cựu chiến binh có 05 hội viên, được tổ chức và hoạt động theo quy định Điều lệ của các tổ chức.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC DÂN VẬN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng

Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh đã chỉ đạo tổ chức quán triệt và triển khai các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, bám sát nhiệm vụ chính trị do Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Tổ chức, phổ biến, quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận: Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 07/1/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Chương trình hành động số 01-CTr/BDVTU ngày 29/7/2021 của Ban Dân vận Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ XIX về công tác dân vận; Đề án số 02-ĐA/TU ngày 15/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XVIII) về nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp, giai đoạn 2021-2025; Chương trình phối hợp số 01-CTr/BDVTU-BCSĐUBND ngày 29/5/2017 giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về công tác dân vận đến năm 2021; Kế hoạch số 10-KH/BDVTU-CSĐUBND ngày 15/7/2021 giữ Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình phối hợp giữ Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về công tác dân vận, giai đoạn 2021 – 2026; Kế hoạch số 11-KH/BDVTU ngày 20/7/2021 của Ban Dân vận Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Đề án số 02-ĐA/TU, ngày 15/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XVIII) về nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện công tác Dân vận của cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp, giai đoạn 2021 – 2025;

Tổ chức, phổ biến, quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận: Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư ban hành hướng dẫn khung để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 18/2000/CT-TTg ngày 21/9/2000 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác dân vận; Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Quyết định số 290-QĐ/TW ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị về công tác dân vận của hệ thống chính trị; Kết luận số 03-KL/TW ngày 13/5/2016 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Quyết định số 290-QĐ/TW ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị; Quyết định số 1115-QĐ/TU ngày 09/9/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch số 01-KH/TU ngày 21/02/2021 của Tiểu Ban chỉ đạo công tác tuyên truyền bầu cử đại biểu Quốc hội Khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Kế hoạch số 04-KH/BDVTU ngày 10/3/2021 của Ban Dân vận Tỉnh ủy về tuyên truyền cuộc bầu đại biểu Quốc hội Khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan bảo đảm dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn và tiết kiệm; Hướng dẫn số 01-HD/BDVTW ngày 16/3/2021 của Ban Dân vận Trung ương và Hướng dẫn số

01-HD/BDVTU ngày 30/3/2021 của Ban Dân vận Tỉnh ủy về một số nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở năm 2021;

Tuyên truyền, nâng cao hiệu quả phong trào thi đua "Dân vận khéo" cùng với các phong trào thi đua yêu nước gắn với thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới và Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 08/7/2016 của UBND tỉnh về việc tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh trong tình hình mới và nhiệm vụ chính trị ở từng phòng, ban, đơn vị.

Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh đã chỉ đạo tập trung đẩy mạnh việc tuyên truyền, quán triệt đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về thực hiện công tác dân vận ở cơ quan cho tất cả cán bộ, đảng viên và quần chúng trong toàn Đảng bộ. Qua triển khai thực hiện quy chế dân chủ cơ sở vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng được nâng lên, dân chủ trong sinh hoạt đảng, trong việc thực hiện công khai quy trình quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ.

Xác định việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở là nhiệm vụ quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, nhằm phát huy chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị đề ra. Ban chỉ đạo, Đảng ủy Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo tập trung đẩy mạnh việc tuyên truyền, quán triệt đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về thực hiện công tác dân vận tới cán bộ, đảng viên và quần chúng như: Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ luật lao động về thực hiện QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc và Hướng dẫn số 12-HD/BCĐ ngày 28/3/2018 của Ban Chỉ đạo tỉnh về thực hiện QCDC ở cơ sở Hướng dẫn tiêu chí đánh giá hoạt động của BCĐ thực hiện QCDC ở cơ sở các cấp.

Qua triển khai thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng được nâng lên, dân chủ trong sinh hoạt đảng, hệ thống chính trị ở cơ quan không ngừng được củng cố và kiện toàn, vai trò lãnh đạo của Đảng ủy trong hệ thống chính trị được khẳng định, công tác quản lý được tăng cường; hoạt động của các tổ chức đoàn thể được đổi mới, làm tròn chức năng là cầu nối giữa Đảng, chính quyền với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; từ đó tạo được sự đoàn kết thống nhất trong nội bộ cơ quan, ý thức tự giác, nghiêm túc thực hiện tốt các nội quy, quy chế của cơ quan, thái độ, trách nhiệm phục vụ Nhân dân của từng công chức thể hiện ngày càng rõ. Công tác tuyển dụng, quản lý, sắp xếp bố trí cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị đều được thông qua tập thể cấp ủy Đảng, đối tượng tiếp nhận đúng tiêu chuẩn theo yêu cầu cần tuyển dụng và bố trí công tác phù hợp với chuyên môn đào tạo.

Công tác giáo dục đạo đức công vụ, xây dựng chính quyền thân thiện với doanh nghiệp và phục vụ Nhân dân được nâng cao góp phần đổi mới cơ bản mối quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với doanh nghiệp và người dân theo hướng phục vụ và thân thiện; vai trò làm chủ của Nhân dân được phát huy, đảm bảo phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra".

Công đoàn cơ quan và Ban Thanh tra nhân dân đã thường xuyên giám sát việc thực hiện nội quy, quy chế hoạt động, Quy chế dân chủ cơ sở của cơ quan, kỷ luật lao động, kỷ cương chấp hành phân công nhiệm vụ, công khai kinh phí hoạt động của cơ quan. Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức kiểm tra giám sát phòng chống tham nhũng. Đề cao trách nhiệm của Ban Thanh tra nhân dân trong việc thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra, phòng, chống tham nhũng. Các cuộc họp lấy ý kiến về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ các phòng, ban, đơn vị; Hội đồng xét nâng lương, Hội đồng Thi đua Khen thưởng; Hội đồng xét kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức đều mời các tổ chức đoàn thể cơ quan tham dự theo quy định.

Thực hiện công tác dân vận luôn gắn với cải cách hành chính của cơ quan Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh. Chất lượng và hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính của công dân, tổ chức được nâng cao; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành tại các phòng, ban, đơn vị thực hiện theo đúng quy trình, thủ tục hành chính; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, nhằm khắc phục những hạn chế, tồn tại, đẩy nhanh quá trình cải tiến lề lối làm việc, xây dựng nền hành chính hiện đại, công khai, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả và đáp ứng tốt nhu cầu của công dân, giúp người dân hiểu rõ được quá trình giải quyết hồ sơ, tạo điều kiện chuẩn bị hồ sơ theo đúng quy định khi đến liên hệ.

Văn phòng UBND tỉnh đã gắn việc triển khai thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo" với quán triệt tư tưởng và phong cách dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận theo hướng vì nhân dân. Phát huy trách nhiệm nêu gương, tự giác của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong công tác, trong sinh hoạt. Cán bộ, công chức, viên chức cơ quan thực hiện chế độ "Tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân", tiếp thu ý kiến phê bình, góp ý kiến xây dựng của nhân dân về công tác quản lý, điều hành; xây dựng và thực hiện phong cách "trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân", "Nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin". Quan tâm giải quyết kịp thời đơn, thư khiếu nại, tố cáo và những vấn đề bức xúc của nhân dân tại Trụ sở Tiếp công dân.

Duy trì và thực hiện nghiêm túc quy định về tiếp công dân; thứ 5 hàng tuần, lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh trực tiếp trả lời những thắc mắc của người dân tại Trụ sở Tiếp Công dân tỉnh. Cơ quan đã công khai địa chỉ, số điện thoại, đường dây nóng, lập hòm thư để tiếp nhận ý kiến của người dân đồng thời cử cán bộ đầu mối tiếp nhận thông tin. Đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, do các cơ quan của tỉnh, do các cơ quan Trung ương gửi

hoặc chuyển về Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban đã tiếp nhận, phân loại và tham mưu việc xử lý đơn theo đúng quy định của pháp luật.

Thường xuyên phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các phòng thuộc Văn phòng để tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh tổ chức tiếp công dân theo định kỳ và xử lý đơn thư; chủ động xây dựng dự thảo các văn bản liên quan đến công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân thuộc thẩm quyền giải quyết của lãnh đạo các sở, ngành và Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố. Ban đã tham mưu giúp lãnh đạo tỉnh nhắc nhở, chấn chỉnh một số đơn vị thực hiện chưa đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật trong quá trình tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.

Trong việc giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, Ban Tiếp công dân đã tuân thủ việc giữ bí mật nội dung đơn, thư của công dân, tổ chức theo quy định của pháp luật; tính đến ngày 30/10/2022, lượt công dân đến Trụ sở gồm: Tổng số 187 vụ việc, trùng 27 vụ việc, còn lại 160 vụ việc; với tổng 722 lượt công dân. Trong đó, khiếu nại: 02 vụ việc, đề nghị phản ánh: 112 vụ việc, tố cáo: 46 vụ việc. Nội dung liên quan đến đất đai, tài chính: 105 vụ việc; chính sách xã hội: 31 vụ việc; khác: 24 vụ việc.

Ban Tiếp công dân đã tiếp nhận 76 đơn thư tại Trụ sở, hướng dẫn công dân gửi đơn đến đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết, lưu đơn trùng lặp hoặc không đủ điều kiện thụ lý theo quy định của pháp luật; tiếp nhận 37 đơn thư từ Lãnh đạo UBND, lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh chuyển để xem xét, hướng dẫn: Có 04 đơn khiếu nại, 11 đơn tố cáo, 21 đơn đề nghị, phản ánh. Những đơn thư không thuộc thẩm quyền giải quyết đã hướng dẫn công dân và chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết kịp thời. Thứ 5 hàng tuần, lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh trực tiếp trả lời những thắc mắc của người dân đến tham gia phản ánh ý kiến tại Trụ sở Tiếp Công dân tỉnh.

Trung tâm Hành chính công tỉnh Hưng Yên tiếp tục phát huy có hiệu quả trong công tác phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính. Tính từ ngày 01/01/2022 đến ngày 15/11/2022, Trung tâm đã đón tiếp trên 60.000 lượt công dân đến liên hệ giải quyết thủ tục hành chính; tiếp nhận 61.570 hồ sơ (trong đó tiếp nhận trực tiếp 32.915 hồ sơ, tiếp nhận trực tuyến 28.655 hồ sơ), tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến trong kỳ đạt 48,54% (trong tháng 11/2022 tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 61,25%); đã xử lý 63.976 hồ sơ (trong đó hồ sơ tồn từ kỳ trước chuyển sang 2.406 hồ sơ; hồ sơ tiếp nhận trong kỳ 61.571). Đã giải quyết 61.059 hồ sơ (trong đó có 60.844 hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn chiếm tỷ lệ 99,6%, 215 hồ sơ giải quyết quá hạn chiếm tỷ lệ 0,4%). Đã trả 50.257 hồ sơ kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp. Theo kết quả tổng hợp đánh giá mức độ hài lòng

của người dân về thái độ phục vụ của CBCC khi đến thực hiện TTHC tại Trung tâm qua hệ thống thiết bị đánh giá trực tiếp, có 6.513 lượt đánh giá trên tổng số 61.570 hồ sơ tiếp nhận, trong đó, tỷ lệ được đánh giá Rất hài lòng và Hài lòng đạt 99,98% (cụ thể: 6.463/6.513 lượt đánh giá mức độ Rất hài lòng, chiếm tỷ lệ 99,23%; 49/6.513 lượt đánh giá mức độ Hài lòng, chiếm tỷ lệ 0,75%; chỉ có 01/6.513 lượt đánh giá Không hài lòng chiếm tỷ lệ 0,02%). Thu nộp ngân sách nhà nước với số tiền: 11.588.215.500 đồng tiền phí, lệ phí giải quyết thủ tục hành chính.

Chất lượng và hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính của công dân, tổ chức ngày càng được đảm bảo, nâng cao kỷ luật, kỷ cương trong đội ngũ cán bộ, công chức, xây dựng cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực, tận tụy phục vụ nhân dân và doanh nghiệp nâng cao nhận thức, phát huy tính năng động, sáng tạo trong công việc.

Chất lượng và hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính của công dân, tổ chức ngày càng được đảm bảo, nâng cao kỷ luật, kỷ cương trong đội ngũ cán bộ, công chức, xây dựng cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực, tận tụy phục vụ nhân dân và doanh nghiệp nâng cao nhận thức, phát huy tính năng động, sáng tạo trong công việc.

Văn phòng UBND tỉnh đã tập trung làm tốt nhiệm vụ tham mưu, tổng hợp giúp UBND tỉnh, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành hoạt động đạt hiệu quả cao trong các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, hoàn thành Chương trình công tác năm 2022, cụ thể:

Hoàn thành toàn diện các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, nhiều chỉ tiêu đạt và vượt so với kế hoạch đề ra; Thu ngân sách tăng đột biến, tổng thu ngân sách năm 2022 ước đạt 53.300 tỷ đồng, đạt 272,98% dự toán, tăng 2,79 lần so với năm 2021. Tổng chi ngân sách 16.024,3 tỷ đồng, đạt 87,72% dự toán. GRDP quý I tăng 6,71%, quý II tăng 9,5%; quý III tăng 12,31%, dự kiến cả năm 2022 tăng 12% (kế hoạch năm 2022 tăng 7%; năm 2021 tăng 6,01%). Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng gia tăng tỷ trọng ngành công nghiệp, xây dựng và dịch vụ (chiếm 86,2%)¹. Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 10,5% (KH 8,7%; năm 2021 tăng 9,28%). Giá trị sản xuất các ngành: Xây dựng tăng 26,73% (KH: 5% năm 2021 tăng 0,59%); thương mại, dịch vụ tăng 17,82% (KH 5,5%, năm 2021 tăng 3,38%); nông nghiệp, thủy sản tăng 2,53% (KH tăng 2,2%, năm 2021 tăng 2,93%). GRDP bình quân đầu người 101,5 triệu đồng, đạt 106,8% kế hoạch, tăng 15,2% (KH 95 triệu đồng, năm 2021 đạt 88,1 triệu đồng). Năng suất lao động ước đạt 196 triệu đồng/lao động, tăng 11,8% (năm 2021 đạt 169 triệu đồng/lao động, tăng 5,81%). Kim ngạch xuất khẩu 6.000 triệu USD, đạt 107,1% kế hoạch, tăng 9,5% (KH 5.600 triệu USD; năm 2021 đạt 5.479 triệu USD). Tổng mức bán lẻ hàng hóa dịch vụ 56.945 tỷ đồng, tăng

50,5% (năm 2021: 37.824 tỷ đồng). Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 77.618 tỷ đồng, tăng 113,2% (năm 2021: 36.407 tỷ đồng).

Về xã hội: Có thêm 15-20 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 08-10 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, 15 khu dân cư được công nhận khu dân cư kiểu mẫu; Tỷ lệ đô thị hóa đạt 43,5%; Toàn tỉnh có thêm 5 trường đạt chuẩn quốc gia, nâng tổng số lên 428/539 trường đạt chuẩn quốc gia. Duy trì tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên dưới 1%; tỷ số mất cân bằng giới tính khi sinh ở mức 118,6 bé trai/100 bé gái. Tỷ lệ xã được công nhận đạt chuẩn quốc gia về y tế đạt 100%. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 92,6%. Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 40,29% (KH 37,5%). Tuổi thọ trung bình trên 74 tuổi; 9,3 bác sỹ và 30 giường bệnh/1 vạn dân. Tạo việc làm mới cho 2,5 vạn lao động. Tỷ lệ lao động qua đào tạo 68%, tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt khoảng 28,5%. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều mới còn 2,2%, giảm 0,35%. Tỷ lệ thôn, tổ dân phố văn hóa 89,7%; tỷ lệ gia đình văn hóa 92,2%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa 92%.

Về môi trường đô thị: Tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng nước sạch 95% (KH 94%); Tỷ lệ xử lý chất thải ở đô thị đạt 87% (KH 87%); ở nông thôn 81% (KH 81%); 100% chất thải nguy hại được xử lý an toàn theo quy định; 86% KCN đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn (KH 100%); 100% dự án đầu tư đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường.

Cải cách hành chính có chuyển biến rõ rệt; xếp hạng các chỉ số các chỉ số cải cách hành chính được cải thiện đáng kể, cụ thể: Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022 xếp thứ 36/63 tỉnh, thành phố, tăng 3 bậc; Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) xếp thứ 5/63 tỉnh, thành phố, tăng 39 bậc; Chỉ số Cải cách hành chính (PARINDEX) xếp thứ 12/63 tỉnh, thành phố, tăng 10 bậc; Chỉ số hài lòng của người dân về sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS) xếp thứ 3/63 tỉnh, thành phố, tăng 2 bậc so với năm 2020.

Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 17/11/2022 Văn phòng UBND tỉnh đã tiếp nhận, phân loại và xử lý văn bản đến của địa phương 20255 văn bản, văn bản các bộ ngành 3347; văn bản chính phủ 1871; văn bản mật 924, tên riêng và đơn thư 4125. Phân loại và xử lý văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh 7.284, Văn bản quy phạm 43, văn bản mật 177; văn bản của Văn phòng UBND tỉnh 432. Công tác in sao văn bản phục vụ kịp thời yêu cầu chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh các văn bản ban hành đều đảm bảo hình thức, nội dung theo đúng quy chế của cơ quan và quy định của pháp luật.

Phục vụ kịp thời, đúng quy định các văn bản, tài liệu của UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh tại các cuộc họp giao ban Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh, họp UBND tỉnh, họp Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh; cuộc họp thường kỳ năm 2022 của Chính phủ và họp trực tuyến của Trung ương; chuẩn bị các văn bản, tài liệu trình phục vụ các kỳ họp HĐND tỉnh; thực hiện nghiêm

việc kiểm soát các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh trước khi ban hành.

Làm tốt công tác theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao và do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao theo Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND ngày 03/01/2019 của UBND tỉnh.

Cổng thông tin điện tử Hưng Yên đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ là kênh thông tin chính thống của UBND tỉnh trên mạng Internet, tập hợp và truyền tải trao đổi thông tin trên các lĩnh vực phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của các cấp chính quyền; cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành, các chính sách, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền kịp thời các Nghị quyết của HĐND tỉnh; công tác cải cách hành chính;...

Năm 2022, thông tin đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh luôn bám sát các định hướng tuyên truyền của Đảng, Nhà nước và của tỉnh, phục vụ ngày càng hiệu quả việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đến 11/2022 đã đăng tải trên 1630 tin, bài; tổ chức biên dịch và đăng tải 436 tin bài trên trang thông tin tiếng Anh; đăng tải 1326 văn bản trên cơ sở dữ liệu (Văn bản chỉ đạo điều hành); biên tập và xuất bản 11 số Công báo điện tử; phối hợp cùng phòng Khoa giáo Văn xã cập nhật kịp thời các nội dung liên quan: Cập nhật 26 văn bản tuyên truyền phòng chống dịch bệnh covid 19; tuyên truyền các hoạt động như: tháng hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia 10/10/2022; Hỗ trợ đặt liên kết tuyên truyền Ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch đồng bào Khmer Nam Bộ lần thứ VII và Lễ hội Ooosoc Om Bóc-Đua ghe Ngo Sóc Trăng, Khu vực sông Cửu Long lần thứ V năm 2022; đăng tải thông tin tổ chức Hội chợ Công Thương vùng Đồng bằng Sông Hồng -Hưng Yên năm 2022

Hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành các cơ quan tỉnh Hưng Yên đã kết nối các cơ quan, đơn vị trong hệ thống góp phần phát huy hiệu quả, thiết thực trong cải cách hành chính của Văn phòng UBND tỉnh; 100% văn bản phát hành điện tử có chữ ký số, chứng thực số được gửi qua mạng.

Văn phòng UBND tỉnh đã xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ tại Quyết định số 132/QĐ-VPUB ngày 25/11/2014 và sửa đổi, bổ sung tại các Quyết định: Số 133/QĐ-VPUB ngày 27/8/2018; số 22/QĐ-VPUB ngày 13/02/2019. Thực hiện Quy chế quản lý tài chính, tài sản nhà nước tại cơ quan Văn phòng UBND tỉnh Hưng Yên tại Quyết định số 75/QĐ-VPUBND ngày 19/10/2011.

Hàng năm, Văn phòng UBND tỉnh tổ chức công khai Dự toán được giao đầu năm, công khai dự toán bổ sung trong năm. Thực hiện công khai quyết toán các khoản chi tiêu trong năm tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; công khai chi tiết các khoản mua sắm, sửa chữa tài sản trong năm.

Công tác tổ chức bộ máy luôn được Đảng ủy, lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh quan tâm. Thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quyết định số 486/QĐ-UBND ngày 29/01/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án sắp xếp, tổ chức lại bộ máy, biên chế công chức, số lượng người làm việc của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Quyết định số 72/2021/QĐ-UBND ngày 06/10/2021 của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng UBND tỉnh.

Thực hiện tốt công tác tổ chức bộ máy cán bộ; xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc và lao động hợp đồng của Văn phòng UBND tỉnh; xây dựng Đề án điều chỉnh vị trí việc làm năm 2022 của Văn phòng UBND tỉnh gửi Sở Nội vụ trình UBND tỉnh xem xét. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức tại cơ quan Văn phòng UBND tỉnh.

Tăng cường công tác bảo mật tại cơ quan Văn phòng UBND tỉnh theo Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước tại Văn phòng UBND tỉnh; trong năm không để xảy ra tình trạng làm lộ, lọt bí mật nhà nước.

Công tác lập dự toán, đảm bảo nội dung chi và mức chi, giao dự toán và hướng dẫn thực hiện dự toán cho các đơn vị trực thuộc theo đúng quy định của Bộ Tài chính và của tỉnh; việc thanh toán lương, các khoản thanh toán cá nhân, các khoản phải nộp có tính chất lương, thanh toán các dịch vụ hàng hóa ... nhanh chóng kịp thời theo quy định, chế độ, chính sách của nhà nước;

Công tác đảm bảo cơ sở vật chất, hậu cần đáp ứng kịp thời các yêu cầu về cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết khác phục vụ tốt hoạt động, công tác của UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh.

Việc quản lý phương tiện, vật tư, tài sản, kinh phí được đảm bảo theo quy chế của cơ quan và quy định của pháp luật; cảnh quan khuôn viên cơ quan, môi trường trụ sở nơi làm việc thường xuyên được chỉnh trang, cải tạo giữ gìn xanh - sạch - đẹp; an ninh, trật tự và phòng chống cháy nổ được quan tâm và đảm bảo; công tác phục vụ ăn, nghỉ, tiếp khách được đảm bảo và ngày càng nâng cao.

Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện phong trào thi đua năm 2022 của Khối thi đua các cơ quan tham mưu nội chính tỉnh; Ban hành Kế hoạch thực hiện phong trào thi đua “cán bộ, công chức, viên chức, người lao động” thực hiện văn hóa công sở giai đoạn 2019-2025. Tiếp tục hưởng ứng và triển khai thực hiện các phong trào thi đua do các cấp, các ngành phát động trên địa bàn tỉnh.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Sự quan tâm lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền cơ quan, sự tham gia tích cực của các đoàn thể, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là yếu tố quan trọng đưa sự nghiệp dân vận của Đảng lên tầm cao mới, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan.

2. Bám sát nhiệm vụ chính trị, xác định nhiệm vụ trọng tâm, có phương pháp thực hiện trong từng công việc cụ thể, tham gia giải quyết dứt điểm những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích của nhân dân.

3. Tăng cường công tác bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận của cơ quan; tổ chức cho cán bộ đi trao đổi học tập kinh nghiệm với các tỉnh bạn, áp dụng tình hình thực tế của địa phương.

4. Tăng cường phối hợp với các đoàn thể để tham mưu giúp cấp ủy tiến hành sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh về công tác vận động quần chúng, phát động phong trào thi đua, nhân rộng mô hình, điển hình "Dân vận khéo".

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2023

1. Tiếp tục quán triệt tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác dân vận của chính quyền, triển khai các chỉ thị, nghị quyết của Đảng: Kết luận số 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 về công tác dân vận; Quyết định số 290-QĐ/TW ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị về công tác dân vận của hệ thống chính trị; Quyết định 217-QĐ/TW, 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI); Chương trình hành động số 24-CTr/TU ngày 12/8/2013; Quyết định số 1115-QĐ/TU ngày 09/9/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Hưng Yên; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 08/7/2016 của UBND tỉnh về việc tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh trong tình hình mới; Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 07/1/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Chương trình hành động số 01-CTr/BDVTU ngày 29/7/2021 của Ban Dân vận Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ XIX về công tác dân vận; Đề án số 02-ĐA/TU ngày 15/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XVIII) và Kế hoạch số 11-KH/BDVTU ngày 20/7/2021 của Ban Dân vận Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Đề án số 02-ĐA/TU, ngày 15/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XVIII) về nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện công tác Dân vận của cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp, giai đoạn 2021 - 2025;

2. Cấp ủy cơ sở phối hợp với lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo và thường xuyên quán triệt sâu sắc 5 quan điểm chỉ đạo của Đảng đã được nêu trong Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa VIII) và Chỉ thị số 10 của Ban Bí thư khóa IX, kết luận số 65-KL/TW của Ban Bí thư

khóa X nhằm nâng cao nhận thức trong cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đoàn thể, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

3. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng đối với việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Trước hết thực hiện tốt dân chủ trong Đảng, coi trọng công tác kiểm tra, giám sát, uốn nắn kịp thời những biểu hiện vi phạm quy chế dân chủ đồng thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

4. Tiếp tục triển khai nội dung hoạt động của công tác dân vận chính quyền và chủ động rà soát những lĩnh vực nhân dân có nhiều bức xúc, những vấn đề mới nảy sinh để hướng dẫn, chỉ đạo cụ thể về công tác dân vận như: Công tác dân vận trong xây dựng nông thôn mới, trong đền bù giải phóng mặt bằng.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác dân vận năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ công tác dân vận năm 2023, Văn phòng UBND tỉnh trân trọng báo cáo Ban Dân vận Tỉnh ủy./. *lu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT; HCQT^{Tr}.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Ký bởi: Văn phòng Ủy ban nhân dân
tỉnh
Cơ quan: Tỉnh Hưng Yên
Thời gian ký: 24/11/2022 10:37:31

Nguyễn Xuân Phương